

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **4255** /UBND-KT

Đắk Nông, ngày **26** tháng 7 năm 2023

V/v tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra đối với đề xuất phân bổ kinh phí thực hiện nhiệm vụ chuyên đổi số năm 2023

Kính gửi:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh.

Thực hiện ý kiến kết luận của Thường trực HĐND tỉnh tại Phiên họp thứ 33 Thường trực HĐND tỉnh Khóa IV (Thông báo số 30/TB-HĐND ngày 05/7/2023); Trên cơ sở ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đối với đề xuất phân bổ kinh phí thực hiện chuyên đổi số năm 2023 (Công văn số 123/HĐND-KTNS ngày 03/7/2023). Sau khi rà soát, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tiếp thu, giải trình bổ sung đối với một số nội dung Ban Kinh tế - Ngân sách chưa thống nhất như sau:

1. Ý kiến thẩm tra: Đối với các đề xuất “Nâng cấp, mở rộng hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu môi trường với số tiền 02 tỷ đồng của Sở Tài nguyên và Môi trường”, “Nâng cấp, cập nhật phần mềm Quản lý bệnh viện đảm bảo trích chuyển dữ liệu khám, chữa bệnh về các nền tảng, ứng dụng với số tiền 02 tỷ đồng của Sở Y tế” là chưa phù hợp theo quy định tại điểm (b) khoản 1 Điều 6 Luật Đầu tư công năm 2019 quy định các dự án đầu tư công là “Dự án không có cấu phần xây dựng là dự án mua tài sản, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua, sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị, máy móc và dự án khác không quy định tại điểm a khoản này”; điểm (a) khoản 2 Điều 2 và khoản 1 Điều 3 của Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công. Do đó, đề nghị không bố trí nguồn chi thường xuyên cho các nhiệm vụ chi thuộc nguồn vốn đầu tư theo các quy định hiện hành và Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 (vì nâng cấp, mở rộng phần mềm của các cơ quan nhà nước là làm thay đổi quy mô của các tài sản công).

*** Ý kiến tiếp thu, giải trình:**

- Đối với nhiệm vụ của Sở Tài nguyên và Môi trường nêu trên: Nội dung chính của nhiệm vụ là “xây dựng cơ sở dữ liệu về môi trường” (hoàn thiện, phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu); không có cấu phần mua sắm trang thiết bị hoặc đầu tư nâng cấp phần mềm; nội dung này đã thuyết minh cụ thể tại mục “Giải trình nội dung hỗ trợ” của Phụ lục kèm theo Tờ trình số 3557/TT-UBND ngày 23/6/2023 của UBND tỉnh.

Trong quá trình tham mưu UBND tỉnh, Sở Tài chính xác định tên nhiệm vụ chi của đơn vị chưa chính xác so với nội dung triển khai thực hiện, do đó UBND tỉnh đã yêu cầu Sở Tài chính rút kinh nghiệm đối với việc này; UBND tỉnh tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và điều chỉnh lại tên của nhiệm vụ chi là **“Xây dựng, hoàn thiện hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về môi trường”**.

- Đối với nhiệm vụ của Sở Y tế nêu trên: Tương tự trường hợp của Sở Tài nguyên và Môi trường, nội dung chính của nhiệm vụ là “đồng bộ dữ liệu khám, chữa bệnh định kỳ hàng ngày về kho cơ sở dữ liệu quản lý Hồ sơ sức khỏe điện tử của tỉnh và kho dữ liệu Quốc gia về Y tế tại Bộ Y tế theo hướng dẫn của Bộ Y tế; tổ chức sử dụng, khai thác và đảm bảo an toàn dữ liệu từ các nền tảng số Y tế phục vụ cho công tác quản lý của ngành theo quy định. Tổ chức triển khai kết nối, chia sẻ, xác thực thông tin từ các nền tảng số y tế của tỉnh với cơ sở dữ liệu Quốc gia về Dân cư và cơ sở dữ liệu Quốc gia về Bảo hiểm”; không có cấu phần mua sắm trang thiết bị hoặc đầu tư nâng cấp phần mềm.

UBND tỉnh tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và điều chỉnh lại tên của nhiệm vụ chi là **“Thực hiện đồng bộ dữ liệu khám, chữa bệnh về các kho cơ sở dữ liệu y tế theo hướng dẫn của Bộ Y tế; triển khai kết nối, chia sẻ, xác thực thông tin với cơ sở Dữ liệu quốc gia về Dân cư và cơ sở Dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm”**.

2. Ý kiến thẩm tra: *Đối với đề xuất “Nâng cấp phần mềm quản lý hồ sơ, ngân sách thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông với số tiền 500 triệu đồng của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội” thuộc nhiệm vụ chi ngân sách Trung ương đảm bảo theo khoản 1 Điều 1 và điểm (c) khoản 2 Điều 7 Thông tư số 44/2022/TT-BTC ngày 21/7/2022 của Bộ Tài chính. Đồng thời, nhiệm vụ này chưa có trong kế hoạch chuyển đổi số năm 2023 của UBND tỉnh. Do đó, việc đề xuất ngân sách địa phương thực hiện nâng cấp phần mềm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trang bị là chưa phù hợp các quy định.*

*** Ý kiến giải trình bổ sung:**

Tại điểm c khoản 2 Điều 7 Thông tư số 44/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định: *“Chi hỗ trợ ứng dụng CNTT phục vụ công tác quản lý tài chính, quản lý hồ sơ, đối tượng, chi trả chế độ ưu đãi, công tác mộ liệt sĩ...”*.

Nhiệm vụ chi nêu trên của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ được ngân sách trung ương hỗ trợ trang bị lần đầu; việc hoàn thiện hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của phần mềm không thuộc nhiệm vụ chi do ngân sách trung ương đảm bảo 100%; mặt khác, kinh phí ngân sách trung ương hỗ trợ hàng năm để thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng (*chi phí quản lý để chi hỗ trợ ứng dụng CNTT phục vụ công tác tài chính, quản lý hồ sơ, đối tượng, chi trả chế độ, công tác mộ liệt sĩ...*) theo điểm c khoản 2 Điều 7 Thông tư số 44/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính còn hạn chế so với nhu cầu kinh phí thực hiện nhiệm vụ của địa phương.

Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Ban Kinh tế - Ngân sách, Thường trực HĐND tỉnh xem xét, đồng ý bố trí từ ngân sách địa phương để thực hiện nhiệm vụ chi này theo đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (bên cạnh việc tranh thủ nguồn lực được hỗ trợ từ ngân sách trung ương hằng năm), góp phần nâng cao chất lượng quản lý chi trả, quản lý hồ sơ chính sách ưu đãi người có công trên toàn tỉnh.

3. Ý kiến thẩm tra: Đối với đề xuất “Trang bị phần mềm quản lý dữ liệu điện tử hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Đắk Nông với số tiền là 1.600 triệu đồng của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội” đã được ngân sách Trung ương bố trí thực hiện tại Dự án 7 Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 và năm 2023 đã bố trí 700 triệu đồng. Do đó, đối với phân ngân sách địa phương năm 2023 chỉ cần đối ứng 70 triệu đồng theo đúng tỷ lệ đối ứng đã được Chính phủ và HĐND tỉnh thông qua. Vì hiện nay việc đối ứng của địa phương là rất khó khăn và để tập trung giải ngân hết nguồn vốn 03 Chương trình MTQG năm 2022 và 2023. Đối với phần kinh phí dự kiến còn thiếu sẽ sử dụng nguồn kinh phí Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững của năm 2024 và 2025 để thực hiện.

*** Ý kiến giải trình bổ sung:**

Theo quy định, các địa phương nhận hỗ trợ từ ngân sách trung ương từ 50% đến dưới 70%: Hằng năm, ngân sách địa phương đối ứng tối thiểu bằng 10% tổng ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình.

Tỷ lệ bố trí đối ứng từ ngân sách địa phương so với tổng ngân sách trung ương hỗ trợ để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh được xác định trên cơ sở tổng số kinh phí bố trí của ngân sách địa phương cho toàn bộ nhiệm vụ của Chương trình; số tiền đối ứng cụ thể của từng nội dung nhiệm vụ thành phần của Chương trình sẽ theo tình hình thực tế triển khai và đặc điểm của từng nội dung nhiệm vụ (có thể cao hơn hoặc thấp hơn tỷ lệ 10%) nhưng về tổng số đối ứng từ ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình vẫn sẽ đảm bảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Ban Kinh tế - Ngân sách, Thường trực HĐND tỉnh xem xét, đồng ý bố trí từ ngân sách địa phương để thực hiện nhiệm vụ chi này theo đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (bên cạnh việc tranh thủ nguồn lực được hỗ trợ từ ngân sách trung ương hằng năm), nhằm giúp cho hoạt động điều tra, rà soát hộ nghèo, cận nghèo trong toàn tỉnh được thực hiện thuận tiện và chính xác; giúp tích hợp dữ liệu vào chính quyền điện tử của tỉnh, từ đó phục vụ cho việc tra cứu của người dân về các thông tin, tăng cường dịch vụ công trực tuyến.

4. Ý kiến thẩm tra: Đối với đề xuất “Hỗ trợ công tác tuyên truyền và mua sắm trang thiết bị để thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06) trên địa bàn tỉnh với số tiền 1.680 triệu đồng của Công an tỉnh” là chưa phù hợp theo quy định tại khoản 4

Điều 36 Luật Căn cước công dân năm 2014 “Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Công an bố trí kinh phí thường xuyên cho hoạt động của hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu căn cước công dân; kinh phí bảo đảm cho việc cấp, đổi, cấp lại thẻ Căn cước công dân; quy định cụ thể đối tượng, mức thu và việc quản lý, sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư”. Đồng thời, nhiệm vụ này không có trong Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh về chuyển đổi số năm 2023. Do đó, đề nghị không bố trí kinh phí thuộc nhiệm vụ chi thuộc ngân sách trung ương đảm bảo theo phân cấp, tránh bố trí sai nguồn sau này thanh tra, kiểm toán kiến nghị thu hồi.

*** Ý kiến giải trình bổ sung:**

Nhằm hỗ trợ Công an tỉnh thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06) trên địa bàn tỉnh; thực hiện ý kiến kết luận của Ban cán sự đảng UBND tỉnh; trên cơ sở đề xuất của Công an tỉnh tại Tờ trình số 120/TTr-CAT-PH10 ngày 09/5/2023 về việc xin hỗ trợ kinh phí triển khai thực hiện chuyển đổi số, UBND tỉnh đề nghị Ban Kinh tế - Ngân sách, Thường trực HĐND tỉnh xem xét, đồng ý hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho Công an tỉnh để thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh (hỗ trợ công tác tuyên truyền và mua sắm trang thiết bị). UBND tỉnh sẽ yêu cầu Công an tỉnh chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc quản lý, sử dụng nguồn ngân sách địa phương hỗ trợ nêu trên đảm bảo không trùng lặp với các nội dung chi đã được ngân sách trung ương (Bộ Công an) đảm bảo theo phân cấp.

5. Ý kiến thẩm tra: Đối với đề xuất bổ sung có mục tiêu cho các huyện, thành phố với số tiền 4.970 triệu đồng để thực hiện “Nâng cấp, hoàn thiện, đồng bộ hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ nhiệm vụ chuyển đổi số và cải cách hành chính (dựa trên cơ sở khả năng cân đối ngân sách tỉnh, hỗ trợ một phần nhu cầu kinh phí cho các huyện, thành phố để thực hiện nhiệm vụ, mức phân bổ được xác định dựa theo số lượng đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc của từng huyện, thành phố với mức 70 triệu đồng/xã, phường, thị trấn)” là chưa phù hợp theo Mục V Kế hoạch số 47/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch chuyển đổi số năm quy định các nhiệm vụ nâng cấp hạ tầng máy móc, thiết bị, đường truyền của các huyện, thành phố là nhiệm vụ thường xuyên (sử dụng kinh phí tự chủ); đồng thời, hồ sơ chỉ có tờ trình 02 huyện Đắk Glong và Krông Nô đề xuất hỗ trợ từ tháng 10 năm 2022. Do đó, để đảm bảo đúng các quy định và đầy đủ hồ sơ phân bổ, đề nghị không bổ sung có mục tiêu nội dung trên để tập trung nguồn bố trí hỗ trợ cho thành phố Gia Nghĩa thực hiện xây dựng Trung tâm giám sát điều hành đô thị thông minh theo Kế hoạch 47/QĐ-UBND của UBND tỉnh đã phê duyệt 02 mô hình điểm tại thành phố Gia Nghĩa và huyện Đắk Mil (theo Tờ trình số 22/TTr-STTTT ngày 08/3/2023 của Sở Thông tin và truyền thông và Tờ trình số 47/TTr-STC ngày 28/4/2023 của Sở Tài chính đã thẩm định đề xuất tuy nhiên tại Tờ trình của UBND tỉnh đã chuyển sang đề xuất các nội dung khác). Ngoài ra, việc đề xuất hỗ trợ định mức 70 triệu đồng/xã, phường, thị trấn là không có

cơ sở và việc quy định mức hỗ trợ ngân sách các cấp thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh xem xét, quyết định theo luật định.

*** Ý kiến tiếp thu, giải trình:**

Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh, cụ thể: Thống nhất không bổ sung có mục tiêu cho các huyện, thành phố với số tiền 4.970 triệu đồng để thực hiện Nâng cấp, hoàn thiện, đồng bộ hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ nhiệm vụ chuyển đổi số và cải cách hành chính để hỗ trợ có mục tiêu cho thành phố Gia Nghĩa và huyện Đăk Mil thực hiện nhiệm vụ Xây dựng Trung tâm giám sát điều hành đô thị thông minh theo Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 12/01/2023, Quyết định số 1153/QĐ-UBND ngày 18/7/2022 và Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 04/3/2022 của UBND tỉnh (02 địa phương được giao nhiệm vụ thực hiện thí điểm chuyển đổi số cấp huyện), tương ứng 2.485 triệu đồng/huyện, thành phố.

Kính đề nghị Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thống nhất để UBND tỉnh triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT (TT).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Chiến